

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Tiền Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các
Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số
61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế
một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ
tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong
lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch
và Đầu tư;

Theo đề nghị của Trưởng ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Bộ thủ tục hành chính (21 thủ
tục) thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh
Tiền Giang, gồm các nội dung sau:

1. Danh mục và nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính (phụ lục 01
đính kèm).

2. Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử đối với các thủ tục hành chính
(phụ lục 02 đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Trưởng ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

a) Chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính tại
nơi tiếp nhận hồ sơ, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo đúng quy
định đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ
quan, đơn vị mình.

b) Cập nhật nội dung thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, liên thông và điện tử của từng thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện tích hợp, đồng bộ tất cả các thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

d) Thời gian hoàn thành: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được Quyết định này.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật tất cả nội dung của thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính. Thời gian hoàn thành: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được Quyết định này.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thực hiện tích hợp, đồng bộ tất cả các thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

b) Chịu trách nhiệm hỗ trợ kỹ thuật đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Cổng dịch vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế tất cả các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh đã được công bố trước đây (kể cả quy trình nội bộ, liên thông và điện tử của từng thủ tục hành chính).

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *zlk*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KS TTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VP: PCVP (Bình), TTPVHCC&KSTT;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Hiếu). *lvan*

Bm
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng

Phụ lục 01

**DANH MỤC VÀ NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH TIỀN GIANG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Phí, lệ phí		TTHC liên thông			Dịch vụ công trực tuyến			Dịch vụ Bru chính công ích	Ghi chú
			Phí	Lệ phí	Cùng cấp	02 cấp	03 cấp	Toàn trình	Một phần	Cung cấp thông tin		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM												
1	1.009776.00 0.00.00.H58	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (BQL)						x			x	
2	1.009777.00 0.00.00.H58	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (BQL)						x			x	
3	1.009748.00 0.00.00.H58	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP						x			x	
4	1.009756.00 0.00.00.H58	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (BQL)						x			x	
5	1.009757.00 0.00.00.H58	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (BQL)			x			x			x	
6	1.009759.00	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp						x			x	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Phí, lệ phí		TTHC liên thông			Dịch vụ công trực tuyến			Dịch vụ Bưu chính công ích	Ghi chú
			Phí	Lệ phí	Cùng cấp	02 cấp	03 cấp	Toàn trình	Một phần	Cung cấp thông tin		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
	0.00.00.H58	thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý										
7	1.009770.00 0.00.00.H58	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý			x			x			x	
8	1.009771.00 0.00.00.H58	Ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.						x			x	
9	1.009760.00 0.00.00.H58	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý						x			x	
10	1.009762.00 0.00.00.H58	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý			x			x			x	
11	1.009772.00 0.00.00.H58	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư						x			x	
12	1.009763.00 0.00.00.H58	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài			x			x			x	

STT	Mã TTTC	Tên TTTC	Phí, lệ phí		TTTC liên thông			Dịch vụ công trực tuyến			Dịch vụ Bưu chính công ích	Ghi chú
			Phí	Lệ phí	Cùng cấp	02 cấp	03 cấp	Toàn trình	Một phần	Cung cấp thông tin		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
		sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý										
13	1.009774.00 0.00.00.H58	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BQL)						x			x	
14	1.009764.00 0.00.00.H58	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.			x			x			x	
15	1.009773.00 0.00.00.H58	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BQL)						x			x	
16	1.009765.00 0.00.00.H58	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý			x			x			x	
17	1.009775.00 0.00.00.H58	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (BQL)						x			x	
18	1.009766.00 0.00.00.H58	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh			x			x			x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Phí, lệ phí		TTHC liên thông			Dịch vụ công trực tuyến			Dịch vụ Bưu chính công ích	Ghi chú
			Phí	Lệ phí	Cùng cấp	02 cấp	03 cấp	Toàn trình	Một phần	Cung cấp thông tin		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
		nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý										
19	1.009767.00 0.00.00.H58	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý			x			x			x	
20	1.009768.00 0.00.00.H58	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)			x			x			x	
21	1.009769.00 0.00.00.H58	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)						x			x	

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Nội dung các thủ tục hành chính được chuyển qua Văn phòng điện tử.

Phụ lục 02

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG VÀ ĐIỆN TỬ
ĐỐI VỚI CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2088 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh sau đây viết tắt là Văn phòng UBND tỉnh;
Trung tâm hành chính công và kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Tiền Giang sau đây viết tắt là Trung tâm PVHCC & KSTT;

Ban Quản lý các khu công nghiệp Tiền Giang sau đây viết tắt là Ban Quản lý;

Phòng Kinh tế thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh sau đây viết tắt là P.KT;

Phòng Quản lý quy hoạch - xây dựng, đầu tư thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp Tiền Giang sau đây viết tắt là Phòng QHXDĐT;

LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM

1. Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC. BQL - 1.009776.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: 13 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 13 ngày.

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXDĐT	10 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXDĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	0.5 ngày
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

2. Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC. BQL - 1.009777.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: 13 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 13 ngày.

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	10 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	0.5 ngày
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

3. Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - 1.009748.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: 23 ngày.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 23 ngày

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	20 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	0.5 ngày
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

4. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (BQL) - 1.009756.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: 13 ngày.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 13 ngày.

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	10 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	0.5 ngày
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

5. Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (BQL) - 1.009757.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	19 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	02 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Ban	0.5 ngày

5	Tiếp nhận hồ sơ của Ban Quản lý chuyển đến, chuyển Phòng Kinh tế (P.KT)	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
		Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	02 giờ
6	Xử lý hồ sơ (chuyên Chuyên viên; thẩm định hồ sơ; xem, ký tắt)	Lãnh đạo P.KT	02 giờ
		Chuyên viên P.KT	36 giờ
		Lãnh đạo P.KT	04 giờ
7	Xem hồ sơ, ký tắt	Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	04 giờ
8	Ký văn bản	Thường trực UBND tỉnh	04 giờ
9	Đóng dấu, vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
10	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

6. Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý - 1.009759.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: 23 ngày.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 23 ngày.

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXDDĐT	20 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXDDĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	0.5 ngày
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

7. Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý - 1.009770.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: Ban Quản lý 13 ngày + UBND tỉnh 24 giờ

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: Ban Quản lý 13 ngày + UBND tỉnh 24 giờ

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	09 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	02 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Ban	0.5 ngày
5	Tiếp nhận hồ sơ của Ban Quản lý chuyển đến, chuyển Phòng Kinh tế (P.KT)	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ
		Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	02 giờ
6	Xử lý hồ sơ (chuyên Chuyên viên; thẩm định hồ sơ; xem, ký tắt)	Lãnh đạo P.KT	02 giờ
		Chuyên viên P.KT	12 giờ
		Lãnh đạo P.KT	02 giờ
7	Xem hồ sơ, ký tắt	Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	02 giờ
8	Ký văn bản	Thường trực UBND tỉnh	02 giờ
9	Đóng dấu, vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ
10	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

8. Ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý - 1.009771.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 24 giờ làm việc.

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	03 giờ
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	11 giờ
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	02 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	04 giờ
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

9. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý - 1.009760.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc đối với trường hợp 1 hoặc 10 ngày đối với trường hợp 2 kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 24 giờ làm việc đối với trường hợp 1 hoặc 10 ngày làm việc đối với trường hợp 2.

Chia thời gian từng bước

- Đối với trường hợp 1: thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư: 24 giờ làm việc

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	02 giờ
2	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên	12 giờ

	<i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	Phòng QHXĐĐT	
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	02 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	04 giờ
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

- Đối với trường hợp 2: thay đổi các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 44 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP: 10 ngày.

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức <i>(trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến)</i>	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ <i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	7.5 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	0.5 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	0.5 ngày
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

10. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý - 1.009762.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức <i>(trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến)</i>	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày

2	Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	20 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Ban	0.5 ngày
5	Tiếp nhận hồ sơ của Ban Quản lý chuyên đến, chuyển Phòng Kinh tế (P.KT)	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
		Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	02 giờ
6	Xử lý hồ sơ (chuyển Chuyên viên; thẩm định hồ sơ; xem, ký tắt)	Lãnh đạo P.KT	02 giờ
		Chuyên viên P.KT	36 giờ
		Lãnh đạo P.KT	04 giờ
7	Xem hồ sơ, ký tắt	Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	04 giờ
8	Ký văn bản	Thường trực UBND tỉnh	04 giờ
9	Đóng dấu, vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
10	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

11. Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư - 1.009772.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: Kể từ ngày nhận được quyết định hoặc thông báo chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử:

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến)	Trung tâm PVHCC & KSTT	Ngay khi nhận được Quyết định hoặc Thông báo
2	Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Chuyên viên Phòng DNLD	Quyết định hoặc Thông báo

	<i>điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	Lãnh đạo Phòng DNLD	chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

12. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý - 1.009763.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	20 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Ban	0.5 ngày
5	Tiếp nhận hồ sơ của Ban Quản lý chuyển đến, chuyển Phòng Kinh tế (P.KT)	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
		Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	02 giờ
6	Xử lý hồ sơ (chuyển Chuyên viên; thẩm định hồ sơ; xem, ký tắt)	Lãnh đạo P.KT	02 giờ
		Chuyên viên P.KT	36 giờ
		Lãnh đạo P.KT	04 giờ

7	Xem hồ sơ, ký tắt	Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	04 giờ
8	Ký văn bản	Thường trực UBND tỉnh	04 giờ
9	Đóng dấu, vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
10	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

13. Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BQL) - 1.009774.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết:

- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử:

- Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: 40 giờ làm việc.

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	04 giờ
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXDĐT	26 giờ
		Lãnh đạo Phòng QHXDĐT	02 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	04 giờ
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

- Trường hợp hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: 24 giờ làm việc.

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	02 giờ
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	16 giờ
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	02 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	02 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	02 giờ
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

14. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý - 1.009764.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: Ban Quản lý 25 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	20 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Ban	0.5 ngày
5	Tiếp nhận hồ sơ của Ban Quản lý chuyển	Bộ phận một cửa Văn phòng	02 giờ

	đến, chuyển Phòng Kinh tế (P.KT)	UBND tỉnh	
		Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	02 giờ
6	Xử lý hồ sơ (chuyên Chuyên viên; thẩm định hồ sơ; xem, ký tắt)	Lãnh đạo P.KT	02 giờ
		Chuyên viên P.KT	36 giờ
		Lãnh đạo P.KT	04 giờ
7	Xem hồ sơ, ký tắt	Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	04 giờ
8	Ký văn bản	Thường trực UBND tỉnh	04 giờ
9	Đóng dấu, vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
10	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

15. Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BQL) - 1.009773.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 24 giờ làm việc.

Chia thời gian từng bước

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	02 giờ
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng DNLD	16 giờ
		Lãnh đạo Phòng DNLD	02 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	02 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	02 giờ
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

16. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý - 1.009765.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

Chia thời gian từng bước:

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	20 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Ban	0.5 ngày
5	Tiếp nhận hồ sơ của Ban Quản lý chuyển đến, chuyển Phòng Kinh tế (P.KT)	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
		Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	02 giờ
6	Xử lý hồ sơ (chuyển Chuyên viên; thẩm định hồ sơ; xem, ký tắt)	Lãnh đạo P.KT	02 giờ
		Chuyên viên P.KT	36 giờ
		Lãnh đạo P.KT	04 giờ
7	Xem hồ sơ, ký tắt	Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	04 giờ
8	Ký văn bản	Thường trực UBND tỉnh	04 giờ
9	Đóng dấu, vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
10	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

17. Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (BQL) - 1.009775.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: 13 ngày.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 13 ngày.

Chia thời gian từng bước:

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	10 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	0.5 ngày
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

18. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý - 1.009766.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

Chia thời gian từng bước:

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	20 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày

4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Ban	0.5 ngày
5	Tiếp nhận hồ sơ của Ban Quản lý chuyên đến, chuyển Phòng Kinh tế (P.KT)	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
		Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	02 giờ
6	Xử lý hồ sơ (chuyên Chuyên viên; thẩm định hồ sơ; xem, ký tắt)	Lãnh đạo P.KT	02 giờ
		Chuyên viên P.KT	36 giờ
		Lãnh đạo P.KT	04 giờ
7	Xem hồ sơ, ký tắt	Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	04 giờ
8	Ký văn bản	Thường trực UBND tỉnh	04 giờ
9	Đóng dấu, vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
10	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

19. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý - 1.009767.000.00.00.H58

- a) Thời hạn giải quyết: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.
b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: Ban Quản lý 23 ngày + UBND tỉnh 56 giờ.

Chia thời gian từng bước:

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	0.5 ngày
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	20 ngày
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	01 ngày
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 ngày
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển hồ sơ đến Văn	Văn phòng Ban	0.5 ngày

	phòng UBND tỉnh		
5	Tiếp nhận hồ sơ của Ban Quản lý chuyển đến, chuyển Phòng Kinh tế (P.KT)	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
		Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	02 giờ
6	Xử lý hồ sơ (chuyển Chuyên viên; thẩm định hồ sơ; xem, ký tắt)	Lãnh đạo P.KT	02 giờ
		Chuyên viên P.KT	36 giờ
		Lãnh đạo P.KT	04 giờ
7	Xem hồ sơ, ký tắt	Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	04 giờ
8	Ký văn bản	Thường trực UBND tỉnh	04 giờ
9	Đóng dấu, vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
10	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

20. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) - 1.009768.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: Ban Quản lý 05 ngày làm việc + UBND tỉnh 05 ngày làm việc.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: Ban Quản lý 40 giờ làm việc + UBND tỉnh 40 giờ làm việc.

Chia thời gian từng bước:

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	04 giờ
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXĐĐT	24 giờ
		Lãnh đạo Phòng QHXĐĐT	04 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Ban	04 giờ
5	Tiếp nhận hồ sơ của Ban Quản lý chuyển đến, chuyển Phòng Kinh tế (P.KT)	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ



		Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	02 giờ
6	Xử lý hồ sơ (chuyên Chuyên viên; thẩm định hồ sơ; xem, ký tắt)	Lãnh đạo P.KT	02 giờ
		Chuyên viên P.KT	20 giờ
		Lãnh đạo P.KT	04 giờ
7	Xem hồ sơ, ký tắt	Lãnh đạo Văn phòng phụ trách	04 giờ
8	Ký văn bản	Thường trực UBND tỉnh	04 giờ
9	Đóng dấu, vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Bộ phận một cửa Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ
10	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính

21. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) - 1.009769.000.00.00.H58

a) Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc.

b) Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử: 24 giờ làm việc.

Chia thời gian từng bước:

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức (<i>trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến</i>)	Trung tâm PVHCC & KSTT	02 giờ
2	Giải quyết hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Chuyên viên Phòng QHXDDĐT	12 giờ
		Lãnh đạo Phòng QHXDDĐT	02 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm PVHCC&KSTT	Văn phòng	04 giờ
5	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm PVHCC & KSTT	Giờ hành chính